

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân

BAN THƯỜNG VỤ HỘI KINH TẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam;

Căn cứ kết quả sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đã được Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam tổ chức trong thời gian qua;

Xét đề nghị của Tổng Thư ký Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II và hạng III cho 202 cá nhân đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực Định giá xây dựng và Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

(có danh sách kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Hội Kinh tế xây dựng và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP Hội, Hu3.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Trần Hồng Mai

Danh sách các cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
(Kèm theo Quyết định số 71/QĐ-VACE ngày 19 tháng 06 năm 2025 của
Ban Thường vụ Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam)

STT	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	KTE-00102105	Đào Văn Hiền	08/07/1984	033084002429	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
2	KTE-00011684	Vũ Văn Tường	03/01/1987	030087002832	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
3	KTE-00179210	Nguyễn Chí Thừa	18/11/1992	035092004440	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
4	KTE-00068423	Nguyễn Thị Thu Hiền	15/03/1985	001185003258	Định giá xây dựng	II
5	KTE-00201307	Bùi Đức Long	25/08/2000	037200005791	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
6	KTE-00113161	Lê Thị Thu Hương	11/11/1983	025183014217	Định giá xây dựng	II
7	KTE-00104811	Lê Minh Tuấn	27/07/1983	040083003490	Định giá xây dựng	III
8	KTE-00096406	Lê Thị Vân	09/09/1976	038176013949	Định giá xây dựng	III
9	KTE-00030156	Nguyễn Quang Hiệp	10/05/1989	008089006604	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	III
10	KTE-00037180	Nguyễn Việt Đoan	24/08/1989	008089001962	Định giá xây dựng	III
11	KTE-00201308	Trần Đức Chiến	01/01/1977	001077023342	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
12	KTE-00070478	Vũ Duy Tùng	14/07/1985	008085001760	Định giá xây dựng	III
13	KTE-00201309	Nguyễn Thị Nhân	28/03/1994	036194002823	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
14	KTE-00201310	Nguyễn Văn Khá	06/09/1992	036092020943	Định giá xây dựng	III
15	KTE-00184048	Lê Huy Hoàng	31/07/1983	001083006932	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
16	KTE-00201311	Trương Tuấn Đạt	04/12/1999	040099004009	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
17	KTE-00031020	Mạc Duy Đức	12/01/1989	030089008416	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
18	KTE-00167138	Nguyễn Đăng Nhật	03/04/1985	040085004083	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
19	KTE-00170695	Phạm Đức Long	02/01/1991	037091014563	Định giá xây dựng	III
20	KTE-00152738	Nguyễn Đức Hải	04/11/1977	049077013389	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
21	KTE-00135610	Phan Hoàng Thông	15/07/1982	049082021549	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
22	KTE-00141831	Lê Tự Khánh	01/10/1975	049075012078	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
23	KTE-00056750	Nguyễn Trung Kiên	05/09/1981	038081012908	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
24	KTE-00054632	Bùi Văn Ngự	10/04/1986	030086004779	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
25	KTE-00127232	Nguyễn Văn Chanh	07/06/1986	034086004292	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
26	KTE-00201312	Huỳnh Quốc Huy	07/08/1976	082076005484	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
27	KTE-00091987	Nguyễn Quốc Ân	30/04/1989	72089014643	Định giá xây dựng	III
28	KTE-00201313	Nguyễn Quốc Đức	23/10/1997	079097015412	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

29	KTE-00188156	Nguyễn Văn Hòa	19/05/1985	082085003695	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
30	KTE-00169742	Vô Nhân Hào	05/10/1990	054090003832	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
31	KTE-00193454	Trần Thị Thu Trà	18/08/1992	036192005412	Định giá xây dựng	II
32	KTE-00073451	Phạm Văn Sơn	27/01/1988	056088000160	Định giá xây dựng	II
33	KTE-00151113	Trần Tự Lực	15/08/1995	056095008464	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
34	KTE-00117418	Nguyễn Trường Quang	05/02/1991	017091006341	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
35	KTE-00085784	Nguyễn Hoàng Phúc	09/06/1994	077094003112	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
36	KTE-00119907	Nguyễn Minh Bôn	06/12/1993	054093009162	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
37	KTE-00201314	Trần Thành Trung	01/12/1978	015078007507	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
38	KTE-00201315	Nguyễn Quốc Tuấn	24/04/1972	075072005275	Định giá xây dựng	III
39	KTE-00201316	Đỗ Thanh Tiên	12/09/1976	075076017807	Định giá xây dựng	III
40	KTE-00201317	Phạm Lê Long Triều	10/03/1991	075091022813	Định giá xây dựng	III
41	KTE-00184277	Dương Xuân Bách	28/01/1993	091093011704	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
42	KTE-00201318	Huỳnh Anh Tuấn	21/03/1973	079073022731	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
43	KTE-00179267	Đoàn Văn Hải	19/08/1990	040090020911	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
44	KTE-00126779	Hoàng Mạnh Hùng	07/12/1977	036077022860	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
45	KTE-00173434	Nguyễn Kim Thành	20/07/1988	049088006087	Định giá xây dựng	II
46	KTE-00172198	Nguyễn Hạ Vy	05/09/1996	056196000494	Định giá xây dựng	II
47	KTE-00161061	Lê Thị Lệ Thu	20/11/1990	054190003241	Định giá xây dựng	II
48	KTE-00201319	Trần Thị Minh Trâm	23/02/2000	54300006035	Định giá xây dựng	III
49	KTE-00168674	Nguyễn Minh Huy	25/09/1992	056092004833	Định giá xây dựng	II
50	KTE-00086046	Phạm Văn Thuyết	04/10/1986	031086005181	Định giá xây dựng	II
51	KTE-00201320	Vũ Khánh Linh	07/07/2000	034300010724	Định giá xây dựng	III
52	KTE-00012300	Nguyễn Văn Tuấn	16/07/1985	036085029441	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
53	KTE-00088173	Doãn Huy Tứ	20/07/1982	001082046341	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
54	KTE-00085601	Phùng Minh Tú	01/12/1980	033080000392	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
55	KTE-00070145	Lê Thị Hoài Tú	25/07/1974	033174015350	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
56	KTE-00176964	Đào Đắc Dũng	02/05/1993	001093026198	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
57	KTE-00106532	Phạm Công Sơn	01/03/1975	040075007573	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

58	KTE-00018902	Hoàng Xuân Hòa	30/10/1988	002088005899	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
59	KTE-00091229	Phạm Kim Anh	25/02/1983	036183007567	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
60	KTE-00009410	Nguyễn Đăng Nhi	01/01/1986	082086020240	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
61	KTE-00049130	Nguyễn Viết Cảnh	02/11/1987	001087017201	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
62	KTE-00201321	Tô Tùng Lâm	30/06/1984	001084013908	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
63	KTE-00201322	Nguyễn Văn Cương	15/07/1990	038090005244	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
64	KTE-00201323	Hoàng Phú Hoà	01/01/1984	066084000145	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
65	KTE-00087525	Lê Thánh Tôn	03/03/1988	079088029788	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
66	KTE-00201324	Huỳnh Trọng Nghĩa	03/02/1993	051093013351	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
67	KTE-00201325	Nguyễn Thanh Hải	15/10/1987	091087016429	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
68	KTE-00047890	Thái Bình Nguyên	27/09/1977	052077016013	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
69	KTE-00201326	Phạm Lê Kiên	24/04/1995	052095012545	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
70	KTE-00201327	Nguyễn Xuân Trường	28/04/1980	068080005083	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
71	KTE-00201328	Nguyễn Hồng Quang	05/10/1979	046079003847	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
72	KTE-00028218	Tạ Thanh Trung	08/02/1981	052081003105	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
73	KTE-00066362	Phạm Hồng Quân	29/01/1991	079091032276	Định giá xây dựng	III
74	KTE-00071033	Nguyễn Tuấn Long	01/11/1989	095089000085	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
75	KTE-00086873	Phạm Văn Hiến	04/04/1973	051073015344	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
76	KTE-00201329	Võ Thế Vinh	31/07/1999	082099010045	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
77	KTE-00077326	Nguyễn Ngọc Hiếu	20/09/1985	052085000467	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
78	KTE-00023756	Nguyễn Ngọc Lâm	25/07/1983	040083001907	Định giá xây dựng	III
79	KTE-00201330	Nguyễn Thế Anh	15/10/1990	040090032397	Định giá xây dựng	III
80	KTE-00177115	Trần Văn Phương	19/10/1985	040085019784	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
81	KTE-00028894	Lại Mạnh Hường	30/10/1981	036081011964	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
82	KTE-00192991	Phạm Quang Huân	19/07/1981	034081005662	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
83	KTE-00136210	Trịnh Đức Khôi	03/03/1979	001079031043	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
84	KTE-00045964	Phan Huy Trung	02/05/1990	042090007499	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
85	KTE-00055074	An Viết Thành	23/08/1979	037079010713	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II

86	KTE-00078760	Nguyễn Huy Long	21/07/1986	001086023647	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
87	KTE-00184639	Vũ Ngọc Hiền	20/09/1991	030091019510	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
88	KTE-00069967	Nguyễn Bá Đạo	20/11/1980	024080004033	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
89	KTE-00201331	Nguyễn Văn Quyền	14/05/1977	064077003854	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
90	KTE-00201332	Nguyễn Lâm Thúy Anh	07/05/1980	092180007927	Định giá xây dựng	II
91	KTE-00056151	Lữ Phúc Thịnh	26/06/1985	060085003432	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
92	KTE-00191120	Lê Quốc Hùng	16/12/1994	062094006111	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
93	KTE-00201333	Trần Hậu Pháp	12/04/1991	042091007435	Định giá xây dựng	III
94	KTE-00033980	Đoàn Thị Thùy Linh	01/08/1978	082178015624	Định giá xây dựng	II
95	KTE-00168378	Lưu Ngọc Quỳnh Khôi	25/04/1998	079098013002	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
96	KTE-00131667	Lê Trung Duy	31/07/1997	082097001091	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	III
97	KTE-00051273	Phan Minh Trung	26/08/1992	089092005546	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
98	KTE-00175434	Trần Hoàng Sơn	06/12/1994	042094004820	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
99	KTE-00048199	Trương Đình Cường	02/02/1980	051080000384	Định giá xây dựng	III
100	KTE-00201334	Mai Phước Mi Đol	09/09/1990	091090017027	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
101	KTE-00028281	Cáp Thái Sơn	15/08/1973	064073000738	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
102	KTE-00077140	Đậu Văn Phúc	19/05/1976	040076031516	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
103	KTE-00028268	Trần Minh Phương	20/11/1981	038081036233	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
104	KTE-00071412	Nguyễn Đức Định	17/06/1981	027081012335	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
105	KTE-00104513	Nguyễn Tiến Đức	16/02/1978	001078022037	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
106	KTE-00173948	Trần Tuấn Anh	21/03/1981	036081004591	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
107	KTE-00182766	Hoàng Minh Thảo	20/10/1991	038091054083	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
108	KTE-00187816	Trần Dũng Linh	25/11/1990	035090004436	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
109	KTE-00095481	Phạm Đức Hợi	30/04/1995	035095000281	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
110	KTE-00201335	Mai Thái Sơn	07/03/1998	038098020908	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
111	KTE-00171205	Phạm Quang Thanh	20/12/1984	036084027537	Định giá xây dựng	III
112	KTE-00086797	Nguyễn Như Khiêm	18/11/1988	034088001136	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II

113	KTE-00201336	Nguyễn Đức Tuyền	07/09/1998	030098011577	Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
114	KTE-00201337	Bùi Quang Linh	15/02/1991	031091002105	Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
115	KTE-00201338	Nguyễn Văn Vẻ	06/02/1985	030085013685	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
116	KTE-00086470	Nguyễn Ngọc Quyết	30/03/1992	034092004337	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
117	KTE-00168997	Nguyễn Hữu Cường	26/07/1982	001082002186	Định giá xây dựng	II
118	KTE-00071982	Bành Phước Chung	05/06/1973	042073000035	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
119	KTE-00179557	Phạm Hữu Mạnh	07/10/1974	030074018181	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
120	KTE-00169775	Nguyễn Thị Vân Hạnh	01/10/1974	001174018975	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
121	KTE-00201339	Đào Hữu Dũng	23/11/1986	001086013203	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
122	KTE-00048151	Nhữ Xuân Quang	06/04/1974	040074000188	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
123	KTE-00169776	Phan Văn Thụy	26/05/1977	001077027797	Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
124	KTE-00169777	Bành Quang Duy	12/09/1990	001090023762	Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
125	KTE-00080893	Lê Văn Tiến	25/12/1991	034091003199	Định giá xây dựng	III
126	KTE-00051203	Nguyễn Văn Hải	25/01/1981	038081000124	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
127	KTE-00091792	Trần Thị Nhung	05/03/1986	024186016403	Định giá xây dựng	II
128	KTE-00075960	Trần Đăng Dũng	09/07/1991	034091009598	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
129	KTE-00115668	Nguyễn Mạnh Hùng	24/10/1989	001089031893	Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
130	KTE-00186898	Vũ Xuân Toàn	10/01/1996	036096018462	Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
131	KTE-00110527	Hồ Lam	19/09/1989	040089032233	Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
132	KTE-00096764	Kiều Văn Hồng	08/08/1984	027084005294	Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
133	KTE-00198764	Ngô Trung Kiên	15/01/1981	001081037055	Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
134	KTE-00201340	Phạm Trung Dũng	12/04/1982	030082000123	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
135	KTE-00164655	Lê Văn Hoàng	05/10/1989	040089017587	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
136	KTE-00201341	Đào Ngọc Thắng	29/06/1989	034089011680	Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
137	KTE-00200530	Phạm Thanh Hải	26/02/1977	038077012920	Quản lý dự án đầu tư	III
138	KTE-00178459	Lê Quang Dân	05/02/1994	037094001345	Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II

139	KTE-00201342	Hà Quang Thứ	08/09/1982	020082002258	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
140	KTE-00201343	Vũ Đức Thịnh	16/02/1985	036085000315	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
141	KTE-00119463	Bùi Kim Trọng	14/08/1978	036078008162	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
142	KTE-00062649	Đỗ Tiến Đạt	02/03/1991	034091004765	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
143	KTE-00089521	Trần Nhật Tảo	06/05/1979	033079000822	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
144	KTE-00201344	Vũ Đức Tùng	11/12/1978	030078003583	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
145	KTE-00197622	Lê Mạnh Toàn	29/06/1978	040078000647	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
146	KTE-00194051	Lê Trọng Hà	30/08/1991	030091014928	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
147	KTE-00062425	Bùi Văn Hiệp	03/02/1990	030090000563	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
148	KTE-00201345	Vũ Minh Tuấn	16/05/1990	036090002583	Định giá xây dựng	III
149	KTE-00201346	Tạ Thành	13/09/1983	017083000476	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
150	KTE-00201347	Vũ Hương Trà	10/04/1998	001198012320	Định giá xây dựng	III
151	KTE-00170595	Nguy Tiến Phong	22/07/1989	024089004085	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
152	KTE-00065016	Phạm Huy Hoàng	13/01/1983	037083000804	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
153	KTE-00201348	Phạm Thanh Hùng	11/11/1978	001078043843	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
154	KTE-00090883	Nguyễn Phan Minh Phong	07/08/1987	052087000406	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
155	KTE-00201349	Đào Công Huy	11/11/1985	052085010758	Định giá xây dựng	III
156	KTE-00201350	Nguyễn Đăng Trình	28/09/1987	056087003341	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
157	KTE-00143379	Phan Anh Duy	21/04/1990	082090010815	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
158	KTE-00201351	Nguyễn Lương Huỳnh Mai	14/09/1995	079195006413	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
159	KTE-00201352	Phạm Văn Sơn	09/06/1989	040089041858	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
160	KTE-00201353	Phạm Văn Nam	08/09/1987	030087006296	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
161	KTE-00084781	Trần Quốc Thương	28/07/1992	049092003639	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	III
162	KTE-00201354	Nguyễn Chí Trung	27/08/1983	056083021085	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
163	KTE-00165457	Nguyễn Tuấn Anh	29/04/1992	089092014852	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
164	KTE-00201355	Võ Hoàng Sơn	01/09/1974	080074014449	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
165	KTE-00197202	Hồ Khánh Trường	14/04/1988	045088004642	Định giá xây dựng	III
166	KTE-00142881	Thái Hữu Đăng Huy	13/09/1987	079087026405	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
167	KTE-00201356	Đào Đình Thành	12/04/1989	027089014308	Định giá xây dựng	III
168	KTE-00201357	Trần Xuân Hòa	22/10/1995	025095007257	Định giá xây dựng	III

169	KTE-00159279	Đặng Lê Huy Thành	19/05/1996	062096004680	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
170	KTE-00199636	Đàm Đức Thiện	17/09/1979	092079004337	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
171	KTE-00201358	Nguyễn Trần Việt Thắng	19/09/1990	093090001074	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
172	KTE-00201359	Hà Chí Hải	26/05/1984	087084013181	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
173	KTE-00201360	Trần Tuấn Khanh	10/02/1984	089084000073	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
174	KTE-00200968	Lê Nông	09/05/1980	092080011144	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
175	KTE-00201361	Nguyễn Văn Thương	25/06/1994	056094001040	Định giá xây dựng	III
176	KTE-00056941	Trần Văn Châu	15/09/1981	046081009696	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
177	KTE-00003724	Nguyễn Nhật Trường	06/09/1984	092084007895	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
178	KTE-00130263	Huỳnh Trung Dũng	26/06/1985	086085006113	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
179	KTE-00139255	Trịnh Phúc Thanh	06/03/1993	038093025541	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
180	KTE-00075187	Phạm Công Tiên	02/02/1991	049091000080	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
181	KTE-00145126	Nguyễn Văn Da	10/02/1982	001082004146	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
182	KTE-00201362	Trần Nguyên Phú	02/10/1971	019071000247	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
183	KTE-00160145	Trần Nhật Trường	11/10/1983	095083004397	Định giá xây dựng	III
184	KTE-00201363	Trần Anh Tuấn	14/01/1982	066082000073	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
185	KTE-00151385	Trần Đức Vinh	12/06/1997	066097008308	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
186	KTE-00066777	Tạ Hồng Lê	10/08/1974	038074016056	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
187	KTE-00201364	Đặng Kim Tài	21/05/1986	049086000122	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
188	KTE-00201365	Vũ Quốc Hoàn	29/03/1977	019077000029	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
189	KTE-00201041	Mai Thị Khuyên	27/09/1984	072184011565	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
190	KTE-00122550	Ngô Anh Sơn	19/05/1990	008090005320	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	III
191	KTE-00123525	Nguyễn Thị Thanh	05/04/1975	036175000003	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
192	KTE-00163369	Bùi Hồng Hà	17/07/1982	031082010018	Định giá xây dựng	III
193	KTE-00171478	Trịnh Văn Thi	29/07/1994	036094017166	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
194	KTE-00198237	Nguyễn Thị Tim	24/04/1982	006182005224	Định giá xây dựng	II
195	KTE-00201058	Hoàng Thị Chăm	25/02/1979	030179010171	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
196	KTE-00161788	Nguyễn Văn Đợi	28/07/1992	046092009827	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

197	KTE-00072968	Nguyễn Viết Cường	14/11/1983	079083040517	Định giá xây dựng	II
198	KTE-00038709	Võ Thành Xương	15/05/1983	083083017227	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
199	KTE-00201080	Trần Phương Đông	22/09/1986	001086006253	Định giá xây dựng	III
200	KTE-00201081	Đặng Nhật Quỳnh	19/02/1987	042087017502	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
201	KTE-00069305	Nguyễn Tú Linh	10/09/1980	086180000388	Định giá xây dựng	II
202	KTE-00131049	Vũ Văn Việt	10/03/1993	035093003173	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II

(Danh sách này có 202 người)